



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 23 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Bán niên năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty niêm yết: **Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà văn phòng HEID, Ngõ 12 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 3512.25.68 Fax: (024) 3512.38.38 Email: info@heid.vn
- Vốn điều lệ: 150.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: EID

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|-----------|--|
| 1 | 06/NQ-ĐHĐCĐ | 25/4/2019 | <p>Điều 1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019.</p> <p>Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019.</p> <p>Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.</p> <p>Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán.</p> <p>Điều 5. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018, dự kiến kế hoạch năm 2019.</p> <p>Điều 6. Thông qua Tờ trình Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018, dự kiến năm 2019.</p> |



| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | <p>Điều 7. Thông qua Tờ trình nội dung Thỏa thuận khung hoạt động chung trong Tổ hợp công ty mẹ - công ty con: Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.</p> <p>Điều 8. Thông qua Tờ trình v/v sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty</p> <p>Điều 9. Thông qua Tờ trình v/v sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.</p> <p>Điều 10. Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.</p> <p>Điều 11. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT, Ban Điều hành Công ty thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 đến Điều 10 Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.</p> <p>Điều 12. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty căn cứ vào nội dung Nghị quyết này để triển khai, thực hiện.</p> |
|--|--|--|--|

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------|---|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Phạm Văn Thắng | Chủ tịch | 26/4/2018 | 7/7 | 100% | |
| 2 | Ông Vũ Bá Khánh | Phó Chủ tịch | 10/5/2007 | 7/7 | 100% | |
| 3 | Bà Đỗ Thị Phương | Ủy viên | 21/4/2017 | 7/7 | 100% | |
| 4 | Bà Trần Thị Như Hà | Ủy viên | 09/4/2012 | 7/7 | 100% | |
| 5 | Bà Dương Thị Việt Hà | Ủy viên | 10/5/2007 | 7/7 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT Hội đồng quản trị luôn tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan;
- HĐQT kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ Tổng Giám đốc trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh của Công ty.

- HĐQT thường xuyên giám sát Tổng Giám đốc:
- + Để đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty;
- + Trong việc tổ chức và thực hiện các nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông;
- + Trong việc điều hành sản xuất – kinh doanh và tài chính doanh nghiệp;
- + Xem xét các báo cáo kết quả kinh doanh hằng tháng, quý, 6 tháng năm 2019.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|-----------|---|
| 1 | 01/NQ-HĐQT | 25/1/2019 | <p>Điều 1. Tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Ngày đăng ký cuối cùng: 01/03/2019- Tỷ lệ thanh toán đối với cổ phiếu phổ thông: 13%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.300 đồng)- Thời gian thanh toán: 25/3/2019 <p>Điều 2. Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thời gian tổ chức Đại hội: 25/04/2019- Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường tầng 12, Tòa nhà văn phòng HEID, Ngõ 12 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội. <p>Điều 3. Nghị quyết này được HĐQT nhiệm kì III (2017-2022) thông qua và có hiệu lực từ ngày kí. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p> |
| 2 | 02/NQ-HĐQT | 26/3/2019 | <p>Điều 1. Thông qua phương án vay vốn theo hạn mức năm 2019 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành với số tiền tối đa là: 70.000.000.000 đồng (Bảy mươi tỷ đồng chẵn).</p> <p>Điều 2. Nghị quyết này được HĐQT nhiệm kì III (2017-2022) thông qua và có hiệu lực từ ngày kí. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p> |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|-----------|--|
| 3 | 03/NQ-HĐQT | 11/4/2019 | <p>Điều 1. Thông qua chủ trương bán toàn bộ số cổ phiếu có mã chứng khoán EFI, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng: 1.091.500 cổ phiếu - Giá bán và Phương thức giao dịch: Thỏa thuận và khớp lệnh <p>Điều 2. Hội đồng quản trị đồng ý ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty kí các văn bản, giấy tờ để thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định của pháp luật nhằm bán cổ phiếu theo phương án nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này.</p> <p>Điều 3. Nghị quyết này được HĐQT nhiệm kì III (2017-2022) thông qua và có hiệu lực từ ngày kí. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p> |
| 4 | 04/NQ-HĐQT | 12/4/2019 | <p>Điều 1. Thông qua việc bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Bích Hương, chuyên viên phòng Sản xuất giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Sản xuất - Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội.</p> <p>Điều 2. Nghị quyết này được HĐQT nhiệm kì III (2017-2022) thông qua và có hiệu lực từ ngày kí. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p> |
| 5 | 05/NQ-HĐQT | 22/4/2019 | <p>Điều 1. Thông qua các văn bản, giấy tờ, nội dung công việc để chuẩn bị cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (có văn bản kèm theo) gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo: Chương trình, quy chế đại hội, báo cáo, tờ trình, nghị quyết; - Các văn bản, giấy tờ liên quan đến việc tổ chức Đại hội. <p>Điều 2. Nghị quyết này được HĐQT nhiệm kì III (2017-2022) thông qua và có hiệu lực từ ngày kí. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p> |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|-----------|--|
| 6 | 07/NQ-HĐQT | 06/5/2019 | <p>Điều 1. Thông qua phương án vay vốn theo hạn mức năm 2019 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội với số tiền tối đa là: 120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng chẵn).</p> <p>Điều 2. Nghị quyết này được HĐQT nhiệm kì III (2017-2022) thông qua và có hiệu lực từ ngày kí. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p> |
| 7 | 08/NQ-HĐQT | 11/6/2019 | <p>Điều 1. Thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thu Hà, Phó phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp giữ chức vụ Phó phụ trách phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp thuộc Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội. - Bổ nhiệm Bà Phạm Thị Ánh Tuyết, chuyên viên phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp giữ chức vụ Phó phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp thuộc Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội. <p>Điều 2. Nghị quyết này được HĐQT nhiệm kì III (2017-2022) thông qua và có hiệu lực từ ngày kí. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p> |

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------|-------------|--|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Nguyễn Thúy Hạnh | Trưởng BKS | 21/04/2017 | 1/1 | 100% | |
| 2 | Nguyễn Thị Kim Anh | Ủy viên BKS | 21/04/2017 | 1/1 | 100% | |
| 3 | Phan Đức Minh | Ủy viên BKS | 21/04/2017 | 1/1 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát, theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết của HĐQT, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019;
- Giám sát chế độ công bố thông tin của Công ty theo quy định của ủy ban Chứng khoán nhà nước;
- Kiểm tra và thẩm định báo cáo tài chính năm 2018, quý I, quý II năm 2019;
- Tổng hợp và lập báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS được cung cấp các thông tin về các nghị quyết, biên bản họp của HĐQT, báo cáo tài chính quý. Nhìn chung BKS luôn nhận được sự phối hợp và tạo điều kiện của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Đại diện BKS tham gia kiểm kê quỹ tiền mặt hàng tháng.
- BKS tham gia dự họp đầy đủ cuộc họp: tổng kết công tác năm 2018, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, họp Hội đồng quản trị thường kì.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------|--|--------------------------------------|-------------------------------------|--|---|---|-------|
| 1 | Phạm Văn Thắng | | Chủ tịch HĐQT (Nhiệm kì 2017 – 2022) | | | 26/4/2018 | | |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------|--|---|-------------------------------------|--|---|---|-------|
| 2 | Vũ Bá Khánh | | Phó Chủ tịch HĐQT (Nhiệm kì 2017 – 2022) kiêm Tổng Giám đốc | | | 10/5/2007 | | |
| 3 | Đỗ Thị Phương | | Ủy viên HĐQT (Nhiệm kì 2017 – 2022) | | | 21/4/2017 | | |
| 4 | Trần Thị Như Hà | | Ủy viên HĐQT (Nhiệm kì 2017 – 2022) kiêm Phó Tổng Giám đốc | | | 10/5/2007 | | |
| 5 | Dương Thị Việt Hà | | Ủy viên HĐQT (Nhiệm kì 2017 – 2022) kiêm Phó Tổng Giám đốc | | | 10/5/2007 | | |
| 6 | Nguyễn Thanh Bình | | Kế toán trưởng | | | 10/4/2018 | | |
| 7 | Nguyễn Thúy Hạnh | | Trưởng BKS (Nhiệm kì 2017 – 2022) | | | 21/4/2017 | | |
| 8 | Nguyễn Thị Kim Anh | | Ủy viên BKS (Nhiệm kì 2017 – 2022) | | | 21/4/2017 | | |
| 9 | Phan Đức Minh | | Ủy viên BKS (Nhiệm kì 2017 – 2022) | | | 21/4/2017 | | |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|-----------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|--|---|---|--------------------------|
| 10 | Võ Hồng Thắng | | | | | 10/5/2007 | | Chồng bà Trần Thị Như Hà |
| 11 | Dương Thị Thanh Hương | | | | | 10/5/2007 | | Em bà Dương Thị Việt Hà |

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|--|---------------------------------|---|--|---------|
| | | | | | | | | |

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*:*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|--|---------|--|---------------------|--|---------|
| | | | | | | | | | |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban KS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| S T T | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-------|----------------|--|--------------------------------------|--|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Phạm Văn Thắng | | Chủ tịch HĐQT (Nhiệm kỳ 2017 – 2022) | | | 0 | 0% | |
| 2 | Vũ Bá Khánh | | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | | | 30.525 | 0,204% | |

| S T T | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-------------|--------------------------------|--|---|--|--------------------|-------------------------------------|---|------------|
| 3 | Đỗ Thị Phuong | | Ủy viên HĐQT | | | 0 | 0% | |
| 4 | Trần Thị Nhu Hà | | Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | | | 33.485 | 0,223% | |
| 5 | Võ Hồng Thắng | | | | | 32.930 | 0,22% | |
| 6 | Dương Thị Việt Hà | | Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | | | 22.200 | 0,148% | |
| 7 | Dương Thị Thanh Hương | | | | | 16.650 | 0,111% | |
| 8 | Nguyễn Thanh Bình | | Kế toán trưởng | | | 2.500 | 0,017% | |
| 9 | Nguyễn Thúy Hạnh | | Trưởng BKS (Nhiệm kì 2017 – 2022) | | | 11.640 | 0,0776 | |
| 10 | Nguyễn Thị Kim Anh | | Ủy viên BKS (Nhiệm kì 2017 – 2022) | | | 0 | 0% | |
| 11 | Phan Đức Minh | | Ủy viên BKS (Nhiệm kì 2017 – 2022) | | | 0 | 0% | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| | | | | | | | |

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; Ban KS;
- Lưu TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phạm Văn Thắng
Phạm Văn Thắng